

Bản án số: 174/2017/HSST

Ngày: 28/7/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ - TỈNH ĐIỆN BIÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Định.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Đỗ Văn Khôi.

2. Ông: Lý A Nỏ.

Thư ký phiên toà: Ông Bùi Minh Thắng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên tham gia phiên toà: Bà Mai Thị Kim Oanh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã M, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 175/2017/HSST ngày 23/6/2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Cứ A D**; Tên gọi khác: Không.

Sinh năm: 1964, tại Điện Biên.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Bản L, xã M, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: H'Mông; Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng.

Tiền án, tiền sự: Không.

Con ông: Cứ Nhì P (Đã chết) và con bà Mùa Thị K (Đã chết).

Vợ: Hù Thị M, sinh năm 1967.

Bị cáo có 05 con, con lớn nhất sinh năm 1983, con nhỏ nhất sinh năm 1992.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày bắt tạm giữ là ngày 24/3/2017 cho đến nay. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Cứ A D: Ông Phạm Đình Khôi - Luật sư.

Cộng tác viên của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên. Có mặt.

NHẬN THẤY

Bị cáo Cú A D bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 24/3/2017, Cú A D đi bộ một mình từ nhà xuống bản L, xã M, huyện Đ, tỉnh Điện Biên mục đích tìm mua Hêrôin về sử dụng và bán lẻ. Khi đi đến cuối bản L thì D gặp và hỏi mua 100.000 đồng Hêrôin của một người đàn ông dân tộc Thái không biết tên, địa chỉ. Người đàn ông đó đồng ý, nhận 100.000 đồng và đưa lại cho D 01 túi đựng bơm kim tiêm đã bị cắt một nửa, trong có 07 gói được gói trong giấy bạc màu vàng. D mở tất cả 07 gói đồ ra xem thấy đều là Hêrôin rồi cắt tất cả vào trong túi quần bên trái đang mặc rồi đi về nhà ở bản L, xã M, huyện Đ. Đến 10 giờ 30 phút cùng ngày, có một người đàn ông (Không rõ lai lịch) đến hỏi mua Hêrôin của D. Sau khi trao đổi, D đã bán cho người đàn ông đó 01 gói Hêrôin với giá 50.000 đồng. Khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, D xuống vườn lấy 01 gói Hêrôin ra sử dụng hết bằng hình thức chích, 05 gói còn lại D cho vào túi đựng bơm kim tiêm đã bị cắt một nửa và cắt vào túi quần bên trái đang mặc. Hồi 15 giờ 05 phút cùng ngày, khi D vừa sử dụng Hêrôin xong thì bị tổ công tác Công an xã M phối hợp với Đoàn Công an xã N và Công an xã P phát hiện bắt quả tang, thu giữ trong túi quần bên trái D đang mặc 01 túi bơm kim tiêm đã bị cắt một nửa, ở trong có 05 gói, tất cả được gói bằng giấy bạc màu vàng, mở bên trong 05 gói đều có các cục bột màu trắng nghi là Hêrôin; số tiền 50.000 đồng tiền Việt Nam.

Ngày 25/3/2017, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã tiến hành mở niêm phong, xác định trọng lượng đối với số vật chứng thu giữ của Cú A D, cụ thể: Toàn bộ các cục bột màu trắng nghi là Hêrôin có trọng lượng là 0,27 gam, trích 0,05 gam gửi làm mẫu giám định. Tại bản kết luận giám định số 401/GĐ-PC54 ngày 06 tháng 5 năm 2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận "Mẫu chất bột màu trắng được trích ra từ vật chứng thu giữ của Cú A D gửi giám định là Hêrôin".

Tại bản Cáo trạng số 108/QĐ-VKS-HS ngày 23/6/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên đã truy tố bị cáo Cú A D về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, trong lời luận tội đại diện Viện kiểm sát giữ quyền Công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo D về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Cú A D từ 24 tháng tù đến 30 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Vật chứng: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự và điểm a, điểm c khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tịch thu tiêu hủy 0,27 gam Hêrôin, đã trích

0,05 gam gửi mẫu giám định không hoàn lại; tịch thu sung Ngân sách Nhà nước số tiền 50.000 đồng thu giữ của bị cáo.

Án phí: Căn cứ Điều 99 Bộ luật tố tụng Hình sự; điểm a, điểm c khoản 1 Điều 23; Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội khóa 14. Miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm đối với Cú A D.

Người bào chữa cho Cú A D đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1, khoản 5 Điều 194 Bộ luật Hình sự; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự; Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội khóa 14: Xử phạt bị cáo Cú A D mức án thấp nhất của khung hình phạt; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; miễn án phí đối với bị cáo.

Bị cáo nhất trí nội dung Cáo trạng; lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát; lời bào chữa của người bào chữa. Bị cáo không tranh luận, không có ý kiến bổ sung lời bào chữa cho hành vi phạm tội của mình; lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Trên cơ sở xem xét toàn diện, đầy đủ chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, người bào chữa cho bị cáo, bị cáo.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa, bị cáo Cú A D khai nhận: Ngày 24/3/2017, tại bản L, xã M, huyện Đ, Cú A D đã có hành vi bán trái phép 01 gói Hêrôin cho cho một người đàn ông không rõ lai lịch, thu được 50.000 đồng và cất giấu trái phép 0,27 gam Hêrôin, mục đích để sử dụng và bán lẻ. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong, mở niêm phong xác định trọng lượng vật chứng, kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, đúng với nội dung Cáo trạng.

Hành vi cất giấu trái phép 0,27 gam Hêrôin, mục đích để sử dụng và bán trái phép của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy", quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự; ngoài ra, bị cáo còn trực tiếp bán trái phép 01 gói Hêrôin cho một người đàn ông không rõ lai lịch, thu được 50.000 đồng.

Bị cáo Cú A D là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, do vậy buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội mà mình đã gây ra.

Xét về tính chất, mức độ và hậu quả hành vi phạm tội bị cáo gây ra thuộc trường hợp tội phạm nghiêm trọng, gây nguy hại lớn cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền của nhà nước trong lĩnh vực quản lý và sử dụng các chất ma túy,

làm gia tăng người nghiện ma túy trong xã hội và tiếp tay cho các loại tội phạm, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an trên địa bàn, cần phải xử lý nghiêm.

Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Hình phạt bổ sung: Bị cáo ngoài thu nhập từ làm ruộng, làm thuê ra không còn thu nhập ổn định khác, không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật Hình sự nên không áp dụng.

Vật chứng: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tịch thu tiêu hủy 0,27 gam Hêrôin, đã trích 0,05 gam gửi mẫu giám định không hoàn lại, là vật Nhà nước cấm lưu hành; tịch thu sung Ngân sách Nhà nước số tiền 50.000 đồng, tiền do bị cáo bán ma túy mà có.

Án phí: Cú A D là người đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống tại xã M, huyện Đ, tỉnh Điện Biên là xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo có Giấy chứng nhận hộ nghèo số 132/UBND-CN năm 2017. Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo; bị cáo xin miễn án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo D có đơn xin miễn án phí hình sự sơ thẩm nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 99 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a, điểm c khoản 1 Điều 23; Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội khóa 14. Miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm đối với Cú A D.

Nguồn gốc số Hêrôin thu giữ của Cú A D, D khai đã mua của một người đàn ông dân tộc Thái (Không biết tên, địa chỉ) tại bản L, xã M, huyện Đ và người đàn ông không rõ lai lịch đã mua của D 01 gói Hêrôin với giá 50.000 đồng, do không biết tên, tuổi và địa chỉ của hai người này nên không có cơ sở giải quyết.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Cú A D phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Cú A D 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/3/2017.

2. Vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tịch thu tiêu hủy 0,27 gam Hêrôin, đã trích 0,05 gam mẫu gửi giám định không hoàn lại; tịch thu sung Ngân sách Nhà nước số tiền 50.000 đồng. Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Điện Biên đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/6/2017.

3. Án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a, điểm c khoản 1 Điều 23; Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội khóa 14. Miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm đối với Cù A Dia.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên ;
- VKSND huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Bị cáo;
- THA hình Sự; lưu bộ phận.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA

Nguyễn Văn Định